

**Chỉ số thế giới**

Dow Jones	+123.69	+0.36%
DAX	+67.25	+0.44%
FTSE 100	-1.74	-0.02%
Nikkei 225	+219.58	+0.78%
Hang Seng	+29.50	+0.10%

**Hợp đồng tương lai chỉ số \***

US 30	+182.0	+0.53%
DAX	+74.0	+0.48%
FTSE 100	+3.5	+0.05%
Nikkei 225	+305.0	+1.09%
Hang Seng	0.0	0.00%

\* Số liệu của phiên liền trước

**Chỉ số trong nước**

	HSX	HNX
Chỉ số	1,283.9	297.99
Thay đổi (%)	0.45%	0.98%
Thay đổi	+5.71	+2.89
Tổng KLGD	669.5	142.5
Tổng GTGD	23,295.2	3,233.5
NĐTNN ròng (tỷ)	-293.51	65.29
Tự doanh ròng (Tỷ)	-156.79	
PE	17.38	15.99

**HDTL chỉ số**

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1425.04	1414.0
Thay đổi (%)	0.01%	-0.77%
Thay đổi	0.12	-11.00
Basic		-11.04

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	2.9%	54.0%
Hóa chất L2	2.0%	91.7%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1.1%	147.1%
XD và Vật liệu L2	1.5%	47.3%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0.9%	22.0%
Ô tô và phụ tùng L2	1.2%	29.2%
Thực phẩm và đồ uống	0.5%	20.1%
Hàng cá nhân & GD L2	2.3%	65.2%
Y tế L2	0.4%	24.3%
Bán lẻ L2	-2.3%	74.3%
Truyền thông L2	-1.5%	33.9%
Du lịch và Giải trí L2	2.1%	-0.3%
Viễn thông L2	4.6%	13.1%
Điện, nước & xăng L2	0.5%	16.1%
Bảo hiểm L2	1.1%	15.3%
Bất động sản L2	0.6%	56.8%
Dịch vụ tài chính L2	0.3%	145.6%
Ngân hàng L2	0.5%	76.3%
CNTT L2	-1.6%	82.8%

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

VN-Index tăng gần 6 điểm đóng tại 1.283,93 điểm với KLGD khớp lệnh trong phiên đạt 664 triệu cổ phiếu giảm nhẹ so với phiên liền trước và thấp hơn trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường tăng tốt trong phiên sáng với sự lan toả nhiều hơn đến nhóm ngành. Độ rộng thị trường tích cực với 257 cổ phiếu tăng giá so với chỉ có 162 cổ phiếu giảm giá và 15/19 ngành đều tăng điểm trong Ngân hàng, chứng khoán vẫn là những cái tên quen thuộc.

Tâm lý nhà đầu tư khá hưng phấn và mua vào khá mạnh bất chấp áp lực bán ròng mạnh từ tự doanh và khối ngoại. Dòng tiền có dấu hiệu chững lại ở nhóm cổ phiếu lớn khi áp lực bán xuất hiện vào phiên chiều và duy trì đến cuối phiên. Trong khi đó các cổ phiếu vốn hoá vừa lại thể hiện được sức mạnh khi duy trì được sức mạnh. Sự khởi sắc của nhóm cổ phiếu vốn hoá vừa mới chỉ bắt đầu. Tính bền vững còn cần phải xem xét và theo dõi thêm.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ****Phân tích kỹ thuật:**

Về mặt kỹ thuật: VN-Index tiếp tục duy trì xu hướng tăng giá khi có sự vận động đi lên mạnh mẽ của giá và khối lượng. Các chỉ báo kỹ thuật cũng như sự bùng nổ của các nhóm ngành cho thấy thị trường vẫn đang khá tích cực. Kháng cự gần nhất của chỉ số là vùng 1.300 – 1.320.

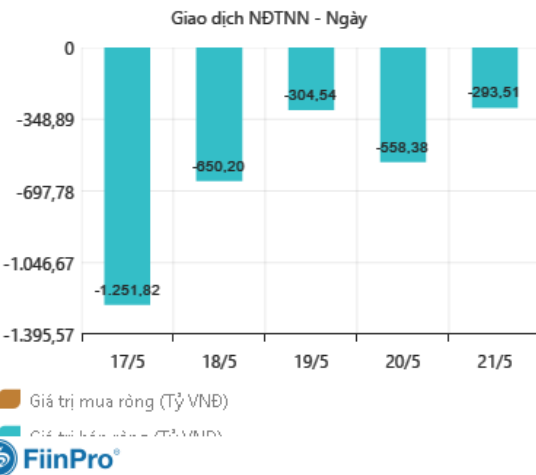
**Khuyến nghị:**

Thị trường vận động tích cực theo hướng đi lên hướng tới những vùng cao mới. Dòng tiền vẫn duy trì trong nhóm ngân hàng và chứng khoán. Vì vậy, theo chúng tôi nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ danh mục là chính và để lãi chạy. Hướng mua mới thì dòng chứng khoán, ngân hàng tiếp tục là một gợi ý tốt với những cổ phiếu mạnh đang có dòng tiền vào như OCB, BID, SSI, SHS, BSI.



TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



Áp lực lạm phát và bong bóng tài sản 2021

Trong bối cảnh lạm phát toàn cầu năm 2021 dự báo tăng khá mạnh (có thể ở mức 2,8% so với mức 2% năm 2020), áp lực lạm phát Việt Nam cũng đã bắt đầu “nhen nhóm” do ảnh hưởng bởi độ trễ của lượng cung tiền...

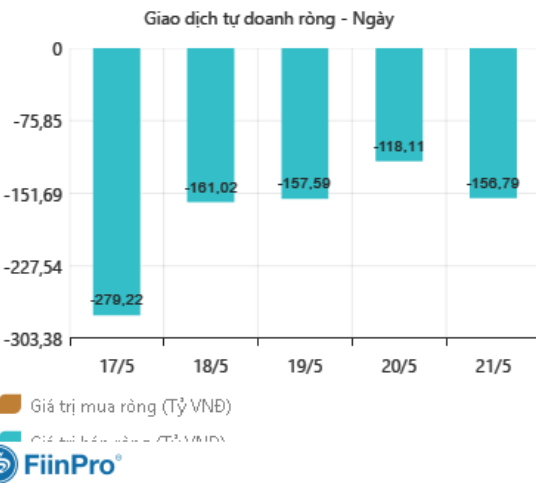
<https://vneconomy.vn/ap-luc-lam-phat-va-bong-bong-tai-san-2021-647725.htm>

3 khu vực giá đất đang "xì hơi" sau cơn sốt điên cuồng

Giá tăng gấp 2-3 lần trong khoảng thời gian ngắn ở các địa phương có sốt đất, vậy đến thời điểm này, nơi nào đất đang quay đầu giảm giá? hoặc giá đi ngang? Bắc Giang, Hải Phòng, Thanh Hóa là những "điểm nóng sốt" trong thời gian qua. Hiện tại, các khu vực này đất đai đã hạ nhiệt.

<https://cafef.vn/3-khu-vuc-gia-dat-dang-xi-hoi-sau-con-sot-dien-cuong-20210523081707898.chn>

GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

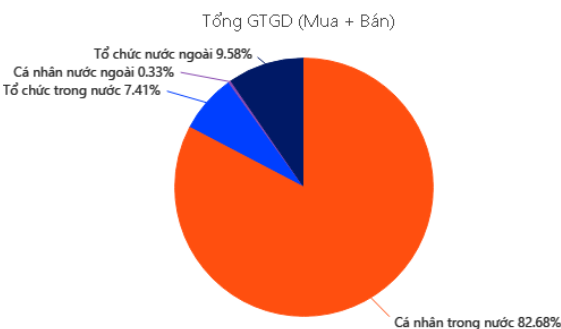


ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chò vè	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	65.6	22.9	05/08/2020	30.5	20			186.5%	
2	MWG	145.4	135	26/02/2021	170	131			7.7%	
4	CTG	48.25	40.6	1/4/2021	50	37.8			18.8%	
5	ACB	37.5	33.4	1/4/2021	40	31.35			12.3%	
6	MBB	34.65	31.6	10/5/2021	40	29			9.7%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25.5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9.7%	Cắt lỗ
18	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
19	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ

## THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
21/05/2021	VN30F2106	5.60 (0.40%)	1412.4	1414	1423	1406.4	194,245	
21/05/2021	VN30F2107	-13.20 (-0.93%)	710	723	732	1403.1	823	
21/05/2021	VN30F2109	6.80 (0.49%)	709.9	720	725.9	1396.1	121	
21/05/2021	VN30F2112	3.40 (0.24%)	710	716	724.8	1391.1	103	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
CMV	15,30	+1,00/+6,99%	100.000		DXV	5,05	-0,38/-7,00%	8.900	
SZC	34,45	+2,25/+6,99%	848.500		GIL	58,30	-4,30/-6,87%	1.963.600	
PTC	9,82	+0,64/+6,97%	500		NVT	8,61	-0,59/-6,41%	49.000	
VRC	7,71	+0,50/+6,93%	259.900		SCD	20,60	-1,40/-6,36%	1.600	
LDG	7,10	+0,46/+6,93%	6.288.600		SGT	16,00	-1,00/-5,88%	41.700	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
IVS	11,00	+1,00/+10,00%	518.400		CAN	43,20	-4,80/-10,00%	700	
VMS	12,10	+1,10/+10,00%	5.100		VC6	8,10	-0,90/-10,00%	100	
V21	5,60	+0,50/+9,80%	1.200		AMC	18,50	-2,00/-9,76%	100	
VLA	12,40	+1,10/+9,73%	1.600		SGD	10,30	-1,10/-9,65%	1.100	
LDP	12,40	+1,10/+9,73%	55.900		VTL	13,50	-1,40/-9,40%	100	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VHM	103,90	+1,90/+1,86%	752	77.299.850	HPG	65,60	-1,00/-1,50%	-3.094.600	-203.655.910
KDH	37,40	+0,90/+2,47%	1.132.600	42.457.480	VIC	122,50	-0,40/-0,33%	-862	-104.655.160
MSN	111,90	-1,70/-1,50%	298	33.332.850	STB	28,85	-0,55/-1,87%	-1.919.800	-55.906.980
MBB	34,65	+0,15/+0,43%	801	27.847.210	HSG	37,90	-0,15/-0,39%	-1.345.900	-50.791.170
OCB	26,25	+0,35/+1,35%	1.034.200	27.606.240	VRE	30,35	+0,85/+2,88%	-1.197.900	-35.569.320

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.